

BIỂU MÔ TUYẾN

ĐỊNH NGHĨA: TẬP HỢP TB CÓ KHẢ NĂNG CHẾT TIẾT

TB HẤP THỤ VẬT CHẤT

SP CÓ CẤU TRÚC PHỨC TẠP

TÍCH LƯỢNG BÀO TƯƠNG (CHẤT VỮNG CHẾT TIẾT)

ĐƯỢC RA KHỎI TẾ BÀO

QUÁ TRÌNH CHẾT TIẾT

CHẤT VỮNG CHẾT TIẾT: PROTEIN, LIPID, POLYSAC, GLYCOPROTEIN, LIPOPROTEIN, ...

ĐẶC ĐIỂM

HÌNH THÁI SIÊU VỊ

TB CHẾT PROTEIN

RER P. TRIỂN
PHÂN CỤC RỄ (ER: ĐÁY - GOLGI. NGON)
CỰC NGON ĐÁY HẠT CHẾT TIẾT PROTEIN.

TB CHẾT STEROID

SER P. TRIỂN
GIỮA 2 BÀO CỨT CHỨA LIPID BIẾN THÀNH STEROID
TỈ LỆ CÓ MÀO HÌNH HỒNG; 2 CÓ HẠT CHẾT TIẾT

TB VẬN CHUYỂN

MÀNG: PHẪU NẾP GẤP → T. STRAUBERION
TỈ LỆ: TẬP TRUNG SẮT MÀNG → C. NL
VÒNG ĐÌNH, DÀI BÍT P. TRIỂN → NGÂN CHẤT CHUYỂN VẬN

3 KIỂU CHẾT TIẾT

NGUYÊN VẬT: CHỈ SP CHẾT TIẾT XUẤT BÀO

BẮN NHÚY: SP CHẾT TIẾT & 1 TB BÀO TƯƠNG XUẤT BÀO (TUYẾN SỮA)

TOÀN NHÚY: TOÀN BỘ TB XUẤT BÀO (TUYẾN BÃ)

TUYẾN ĐƠN BÀO: 1 TB CT (TB HÌNH ĐÀO TIẾT NHỎ; TB HỘ TIẾT Ở RUỘT NON)

ĐẶC ĐIỂM SỐ LƯỢNG

TUYẾN ĐA BÀO: NHIỀU TB CT

(ĐA SỐ TUYÊN 6 LOẠI ĐA BÀO)

HẠT CHẾT TIẾT
ở cực NGON

TUYẾN NGON

ĐƠN THƯỜNG (T. LIEBERKUHNS ở niêm mạc RUỘT) ✓

ĐƠN CỘNG (T. MỖ HỒI) ✓

CHIA NHÁNH THƯỜNG (T. ĐÁY VỊ) W

CHIA NHÁNH CỘNG (T. MỖ VỊ; T. TÂM VỊ) (T. BÃ ĐỎA)

TUYẾN NGON TIẾT

✓ PHÂN CT
✓ PHÂN BÀI XUẤT

TUYẾN GỤI

TUYẾN TÚI NHIỀU NGON: MỖ CHUNG VÀO LỖNG BÀI XUẤT

TUYẾN TÚI CHỤM NHỎ (T. PCVOT; T. TUYẾN ĐÁY TIẾT)

THEO VỊ TRÍ SP CT

TUYẾN NGON-TÚI

PHÂN CT HÌNH HỒNG; CỐ PHÂN NHỎ THÀNH TÚI (T. TIỀN ĐỐNG BÀI XUẤT NHỎ: LỚT B. M. PHỤ VƯỜNG LIỆT)

LỚN: LỚT B. M. PHỤ TĂNG

HẠT CHẾT TIẾT ở cực ĐÁY

HẠT CHẾT TIẾT ở cực ĐÁY

TUYẾN KIỂU LƯỚI

CÁC TB → DÂY → LƯỚI
MAO MẠCH XEP GIỮA CÁC LƯỚI TB (T. CHÉN; T. THUYỀN THẶN)



TUYẾN KIỂU TÚI

CÁC TB → THÀNH TÚI BAO LÔNG TÚI CHỨA KEO
M. MÀNG; M. VẬN CHUYỂN XEP GIỮA CÁC TÚI ONLY! TUYẾN CẬN GIÁC TRUNG.



TUYẾN TÁN MẠCH

CÁC TB: RẢI RÁC (.) MLK.
MAO MẠCH: TỤC VS CÁC TB ĐÓ T. KẾ TÍNH HỒI N.

TUYẾN NỘI TIẾT

✓ PHÂN CT
X PHÂN BÀI XUẤT

LIỆT CHẤT CHẾT VS MAO MẠCH